

Số: 60/2018/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 10 tháng 04 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2018/TLST - HNGĐ ngày 27/3/2018 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị GIANG THỊ T (tức Giang Hà T) - sinh năm 1970

Nơi ĐKNHTT và chỗ ở hiện nay: xóm C, thôn T, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh VŨ VĂN C - sinh năm 1970

Nơi ĐKNHTT và chỗ ở hiện nay: xóm C, thôn T, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/4/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Giang Thị T (tức Giang Hà T) và anh Vũ Văn C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Giang Thị T và anh Vũ Văn C có hai con chung là cháu Vũ Thúy Q, sinh 30/3/1994 và cháu Vũ Trung H, sinh ngày 26/01/2002. Anh C, chị T thống nhất thoả thuận: giao con chung là cháu Vũ Trung H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; Do cháu Vũ Thúy Q đã trên 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất hay tinh thần, nên việc ở với ai do cháu Q tự quyết định.

Anh C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Dành yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung (cháu Vũ Trung H) để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác khi chị T, anh C có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ: anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa xem xét nên Tòa không giải quyết.

- Về án phí: Chị Giang Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 8851 ngày 27/3/2018). Chị T được hoàn trả lại 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Thẩm phán

(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS;